

Số: 01 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-KĐCLGD ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội tại Phiên họp lần thứ XXX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp lần thứ XXX của Hội đồng ngày 25 tháng 10 năm 2026 đã thông qua với tỉ lệ 100 % (13 /13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 4,05 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 4,10 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 4,10 điểm; Kết quả hoạt động: 4,08 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 107 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 96,40%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 23 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 92,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo

dục và Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục cho Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội.

Nơi nhận:

- Trường ĐH CNTMHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số: 04/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	4,05
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	4,00
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	4,00
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	4,00
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4,00
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4,25
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	4,14
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	4,00
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	4,10
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	4,17
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,00
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	4,25
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	4,00
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	4,10
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	4,40
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	4,00
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	4,00
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,75
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4,50
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	4,00
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,25
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	4,08
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,25
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	3,83
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,25
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	4,00

2



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: 01/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội là cơ sở giáo dục công lập định hướng ứng dụng. Tiền thân của Trường là Trường Đào tạo Bồi dưỡng Kỹ thuật Nghiệp vụ May mặc, được thành lập theo Quyết định số 27/NT ngày 19/01/1967 của Bộ trưởng Bộ Nội thương. Đến ngày 04/7/2025, Trường chính thức đổi tên từ Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội thành Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội theo Quyết định số 1485/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Nhà trường đã được trao tặng nhiều danh hiệu cao quý, như: Huân chương Độc lập hạng Nhì (năm 2014), Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2008); Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba (các năm: 2002, 1996, 1990); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2014, năm 2013); Cờ thi đua của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước (năm 2021); Bằng khen của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước (các năm 2023, 2022, 2021, 2019), Cờ thi đua của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (năm 2025, năm 2024).

Công đoàn Trường vinh dự được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì, hạng Ba (năm 2014, năm 2008); Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam (năm 2022); Bằng khen của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam (năm 2021); Bằng khen của Công đoàn Dệt May Việt Nam (năm 2025, năm 2024).

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường vinh dự được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2014); Bằng khen của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (các năm: 2023, 2020, 2019, 2018, 2017, 2016); Bằng khen của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Chính phủ (năm 2025).

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2025 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Tầm nhìn và Sứ mạng của Nhà trường được xác định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển Trường, phù hợp với các định hướng phát triển giáo dục, ngành công nghiệp và đất nước. Nhà trường đã thực hiện nhiều cải tiến, sắp



xếp, đổi tên khoa/bộ môn; đổi tên Trường và kiện toàn cơ cấu tổ chức. Nhà trường tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo, cán bộ quản lý. Nhà trường ban hành Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045; Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định các chỉ số thực hiện cho từng lĩnh vực. Hằng năm các phòng chức năng, khoa, trung tâm đã tổ chức thực hiện việc rà soát các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Nhà trường đã đánh giá nhu cầu nhân lực, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo từng năm học và cử cán bộ, giảng viên và nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước; đã ban hành văn bản và thực hiện đánh giá, phân loại viên chức và xếp loại thi đua khen thưởng hằng năm. Nhà trường đã tự chủ hoàn toàn kinh phí cho các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Nhà trường đã ký kết hợp tác với các đối tác về nghiên cứu khoa học, trao đổi sinh viên và cử giảng viên đi học tập, nâng cao trình độ tại nước ngoài.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Nhà trường đã thành lập và kiện toàn Hội đồng Đảm bảo chất lượng bên trong; ban hành Quy định tổ chức và vận hành mạng lưới đảm bảo chất lượng bên trong và các Quy định khác liên quan đến đảm bảo chất lượng để vận hành hệ thống. Nhà trường đã được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ I và Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo cho 7 chương trình đào tạo chu kỳ I. Hệ thống thông tin đào tạo của Nhà trường được hoàn thiện, hệ thống phần mềm Đại học số được khai thác và sử dụng hiệu quả hơn với nhiều phân hệ và các tính năng phục vụ cho lãnh đạo, điều hành, quản lý của Nhà trường và các đối tượng liên quan. Nhà trường thực hiện so chuẩn đối sánh chất lượng đối với các cơ sở giáo dục đại học bên ngoài Trường.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

Nhà trường đã xây dựng các tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh cho từng chương trình đào tạo, phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tiềm năng của từng ngành. Nhà trường đã định kỳ tổ chức rà soát, đổi mới chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và đề cương chi tiết các học phần vào năm 2022 và năm 2024. Qua các đợt rà soát, Nhà trường đã cải tiến nội dung chương trình dạy học phù hợp hơn với nhu cầu của xã hội. Nhà trường đã xây dựng được môi trường học tập đa dạng, phong phú phù hợp với từng ngành đào tạo, tạo cơ hội giao lưu học hỏi kinh nghiệm. Nhà trường đã thực hiện rà soát các phương pháp đánh giá người học với nội dung tập trung vào các phương pháp kiểm tra đánh giá và tổ hợp phương pháp kiểm tra đánh giá đã được áp dụng cho từng học phần, tuân thủ các quy định, quy chế về đào tạo và đánh giá người học. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học được triển khai ngay khi người học nhập học và trong suốt quá trình học tập tại Trường. Nhà trường đã định kỳ đánh giá kết quả thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học làm căn cứ đề xuất, điều chỉnh các kế hoạch nghiên cứu khoa học,

hướng đến việc nâng cao số lượng và chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học. Nhà trường đã đăng ký bảo hộ các sản phẩm trí tuệ và được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho 02 đề tài cấp Nhà nước, 02 đề tài cấp Bộ và đồng tác giả sở hữu 01 bằng sáng chế độc quyền của Cục Sở hữu trí tuệ. Nhà trường đã phối hợp với các đối tác triển khai thực hiện thành công một số đề tài nghiên cứu khoa học; công bố chung kết quả nghiên cứu/các bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế. Nhà trường đã cải tiến một số tiêu chí đánh giá nhằm đẩy mạnh hoạt động này, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Nhà trường có hệ thống theo dõi, giám sát, đối sánh tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ học lại, thi lại. Nhà trường đã cải tiến nhằm tăng số lượng, nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và người học. Nhà trường có quy định cụ thể về việc đo lường đánh giá tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học, cán bộ, giảng viên, nhân viên của Trường. Nhà trường đã thực hiện đối sách về kết quả và các chỉ số thị trường; có hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường nên chi tiết hóa các chương trình hành động cụ thể trong các kế hoạch phổ biến và hướng dẫn nhằm định hướng rõ ràng để các đơn vị và cá nhân có kế hoạch hoạt động phù hợp để thực hiện Tầm nhìn, Sứ mạng và Văn hóa của Trường.

2. Nhà trường cần rà soát và có báo cáo phân tích, tổng kết về hệ thống văn bản trong đó có các văn bản về trách nhiệm giải trình, tính bền vững, sự minh bạch và giảm thiểu các rủi ro tiềm tàng để đảm bảo việc rà soát được toàn diện, hệ thống hơn.

3. Đoàn Thanh niên của Trường nên có các phương thức đa dạng, phù hợp với lứa tuổi của cựu sinh viên và sinh viên để thu hút được sự quan tâm tìm hiểu của nhóm đối tượng này về Tầm nhìn, Sứ mạng, Giá trị cốt lõi và các mục tiêu chiến lược của Trường.

4. Nhà trường nên bổ sung và lượng hóa cụ thể các chỉ tiêu chính/KPIs của các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đối ngoại để thuận lợi cho việc đánh giá hằng năm mức độ đạt được các chỉ tiêu theo Chiến lược phát triển của Trường.

5. Nhà trường cần có biện pháp hiệu quả hơn để huy động được đông đảo các đối tượng ngoài Trường tham gia ý kiến trong việc xây dựng, điều chỉnh các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

6. Nhà trường cần ban hành văn bản xác định khung năng lực thống nhất theo nhóm vị trí việc làm với các chỉ báo cụ thể để đảm bảo đo lường, đánh giá năng lực được đầy đủ, chính xác và công bằng.

7. Nhà trường cần nghiên cứu để có các giải pháp nhằm tăng số thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế; đồng thời, tăng số chỉ cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học và có chiến lược để từng bước tăng diện tích đất của Nhà trường.

8. Nhà trường cần có các biện pháp phù hợp để tiếp tục thực hiện các nội dung đã ký kết, duy trì các quan hệ đối ngoại, có thêm các giải pháp khả thi để mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong nước và nước ngoài.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Nhà trường nên tổ chức hội nghị chuyên đề với sự tham gia của các bên liên quan để phân tích đánh giá nguyên nhân của những vướng mắc tồn tại khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải tiến chất lượng được xác định theo kế hoạch và có giải pháp khắc phục hiệu quả.

10. Nhà trường nên tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm về công tác đảm bảo chất lượng với các cơ sở khác trong nước và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác đảm bảo chất lượng được tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm với các trường đại học tiên tiến trong nước và nước ngoài. Nhà trường cần cử cán bộ tham gia dự thi kỳ sát hạch cấp thẻ kiểm định viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

11. Nhà trường cần nghiên cứu để kết nối được các phần mềm ứng dụng trong Nhà trường nhằm liên thông, tích hợp dữ liệu giữa các hoạt động phục vụ cho việc cung cấp thông tin, báo cáo kịp thời, toàn diện.

12. Nhà trường cần có những giải pháp để thúc đẩy việc cải tiến các chính sách và kế hoạch đổi mới sáng tạo trong tất cả các hoạt động của Trường dựa trên các kết quả thu được từ việc so chuẩn và đối sánh.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

13. Nhà trường cần phân tích và đánh giá sâu hơn và đầy đủ hơn các dữ liệu tuyển sinh để dự báo xu hướng người học nhằm xây dựng chiến lược tuyển sinh dài hạn của Nhà trường.

14. Nhà trường cần làm rõ chuẩn đầu ra theo các định hướng chuyên ngành; cần tách từng chuẩn đầu ra trong chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của các học phần để đảm bảo thuận tiện cho việc đo lường, đánh giá mức đạt chuẩn đầu ra học phần của người học.

15. Nhà trường cần có lộ trình cụ thể, giao chỉ tiêu cho các khoa/bộ môn lựa chọn học phần có thể dạy trực tuyến toàn bộ hoặc một phần để xây dựng bài giảng chuẩn nhằm tăng tỷ lệ học phần đáp ứng yêu cầu giảng dạy trực tuyến.

16. Nhà trường cần đánh giá độ tin cậy, độ giá trị của các đề thi/câu hỏi thi bằng các phần mềm chuyên dụng nhằm đảm bảo các đề thi đo lường chính xác mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần/môn học.

17. Nhà trường nên tổ chức hội nghị chuyên đề để phân tích làm rõ nguyên nhân của xu hướng tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn đang có xu hướng giảm và có giải pháp đồng bộ, hiệu quả khắc phục.

18. Nhà trường nên nghiên cứu để có thể có những giải pháp mang tính đột phá trong công tác quản lý nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra được các sản phẩm nghiên cứu khoa học mang lại những thay đổi về hoạt động giảng dạy/phương pháp học tập hoặc những sản phẩm có thể thương mại hóa.

19. Nhà trường nên có lộ trình và những hỗ trợ thiết thực để có thêm các tài sản trí tuệ được cấp chứng nhận đăng ký bảo hộ trí tuệ.

20. Nhà trường nên tiếp tục đầu tư tìm kiếm, phát triển thêm các mối quan hệ với đối tác nước ngoài có uy tín, đặc biệt trong lĩnh vực dệt may để có thể triển khai các hoạt động hợp tác nghiên cứu.

21. Nhà trường nên giao chức trách đầu mỗi chủ trì và kết nối các hoạt động phục vụ cộng đồng cho một phòng/đơn vị chức năng để hoạch định kế hoạch tổng thể về nhiệm vụ phục vụ cộng đồng của Trường; đồng thời lập kế hoạch hằng năm nhằm định hướng thống nhất chung cho các đơn vị trong Trường khi triển khai kế hoạch kết nối và PVCD hằng năm để đảm bảo hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường đạt được hiệu quả ngày càng cao hơn.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

22. Nhà trường cần chú trọng hơn nữa đến việc giáo dục kỹ năng mềm, trình độ ngoại ngữ, tin học và những yêu cầu về nghề nghiệp của người học, để không ngừng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người sử dụng lao động và nhu cầu của xã hội nói chung.

23. Nhà trường nên có lộ trình tăng dần mức đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học, tiến tới đáp ứng quy định theo Nghị định của Chính phủ Quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong cơ sở giáo dục hiện hành.

24. Nhà trường nên định kỳ tổ chức các hội thảo hoặc các hội nghị chuyên đề về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng để có thể đánh giá và chia sẻ trên diện rộng hơn về hiệu quả và tác động của mỗi hoạt động phục vụ cộng đồng đối với xã hội/cộng đồng.

25. Nhà trường cần đối sánh kết quả và chỉ số thị trường một cách toàn diện và chuyên sâu với các cơ sở giáo dục cùng lĩnh vực.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo

cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

